

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 02/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Quách Trọng Sơn.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Vi Thế Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Hữu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Võ Hưng L**, sinh ngày 15/8/1974, tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hưng P và bà Trần Thị T; có vợ và 02 con; tiền án: ngày 23/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt tiền 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc, ngày 06/3/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt; bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/02/2018 đến ngày 27/02/2018 được tại ngoại - Có mặt.

2. **Võ T**, sinh ngày 02/12/1965, tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Y tế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thế T và bà Nguyễn Thị C; có vợ và 03 con; bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/02/2018 đến ngày 27/02/2018 được tại ngoại - Có mặt.

3. **Trần Ngọc D**, sinh ngày 10/02/1972, tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc S và bà Huỳnh Thị T; có vợ và 02 con; bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/02/2018 đến ngày 27/02/2018 được tại ngoại - Có mặt.

4. **Nguyễn Quốc T1**, sinh ngày 24/12/1977, tại thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H và bà Huỳnh Thị T; có vợ và 03 con; bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/02/2018 đến ngày 27/02/2018 được tại ngoại - Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Anh Đinh Văn Đ; sinh năm 1965; địa chỉ: thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Anh Lê Tấn H; sinh năm 1979; địa chỉ: thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 23/02/2018 tại quán cà phê của Trần Ngọc D tại thôn X, xã Đ, huyện K có tổ chức uống bia gồm D, Võ T, Võ Hưng L, Nguyễn Quốc T1 và anh Đinh Văn Đ. Trong lúc ngồi uống bia, thì D rủ chơi đánh bài ăn tiền, T, T1, L đồng ý và cùng vào bếp nhà D để chơi bài với hình thức đánh phỏm ăn tiền. D lấy 01 chiếc chiếu, 01 tấm vải màu xanh và 10 bộ bài tú lơ khơ có sẵn trong nhà ra rồi cùng Võ T, Nguyễn Quốc T1, Võ Hưng L chơi, còn anh Đinh Văn Đ ngồi xem. Anh Lê Tấn H đến uống cà phê thấy có chơi bài ăn tiền trong bếp nên vào xem.

Hình thức đánh bài phỏm, người cầm cái sẽ chia cho mỗi người chơi 09 lá bài trong bộ bài tú lơ khơ (52 lá), người đánh đầu tiên được chia 10 lá, các ván tiếp theo người T1 là người được chia bài và đánh đầu tiên. Sau khi chia đủ, số bài còn lại được xếp chồng lên nhau và để trên tấm vải màu xanh. Người chơi tiếp theo được ăn con bài của người vừa đánh để tạo phỏm, nếu không ăn thì bốc một lá trên tấm vải. phỏm là bộ 03 hoặc bốn lá bài cùng số hoặc một dãy số liên tiếp cùng chất từ 03 lá trở lên. Khi ăn một cây của người đánh, thì người ăn sẽ được của người đánh 20.000 đồng, nếu ăn lá bài cuối cùng của người chơi được gọi là “cây chót”, người ăn sẽ được 80.000 đồng. Khi ăn cây bài của người chơi trước, người chơi không phải bốc bài trên bàn. Kết thúc ván bài, khi người chơi đánh đến lá bài thứ 4 trong ván bài của mình. Nếu người chơi có ba phỏm được gọi là “ù”, lúc này ván bài kết thúc, những người còn lại phải chung cho người ù số tiền 80.000 đồng. Nếu không ù, lúc này sẽ tính điểm của các lá bài rác (*bài không tạo phỏm*), ai ít điểm nhất là người T1 và ăn tiền của người ít điểm thứ 02, thứ 03 và thứ 04 là 20.000 đồng, 40.000 đồng và 60.000 đồng. Nếu người chơi không có phỏm thì gọi là

“cháy”, phải mất số tiền 80.000 đồng. Ngoài ra còn quy định người chơi có lá bài K sẽ được số tiền 20.000 đồng/lá, nếu người chơi có 04 quân sẽ nhận 2 số tiền. Sau khi chơi được khoảng 4 ván thì tăng số tiền cược lên, người T1 sẽ ăn của người về nhì 50.000 đồng, người về ba 100.000 đồng, người về thứ tư 150.000 đồng. Người ù sẽ được 250.000 đồng từ những người chơi, người “cháy” sẽ mất số tiền 200.000 đồng, người bị ăn “cây chốt” sẽ mất số tiền 200.000 đồng; có lá bài K sẽ được số tiền 50.000 đồng/lá.

Đến khoảng 21h20 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Krông Nô bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc 8.600.000 đồng và các vật dụng mà các bị can sử dụng để đánh bạc.

Trước khi chơi đánh bạc, Võ T có số tiền 7.200.000 đồng, cho Trần Ngọc D mượn 2.000.000 đồng và sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc; Trần Ngọc D có số tiền 2.082.000 đồng (trong đó có 382.000 đồng mệnh giá nhỏ), sử dụng 1.700.000 đồng và mượn của T 2.000.000 để đánh bạc; Võ Hưng L có số tiền 2.677.000 đồng và sử dụng 1.900.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Quốc T1 có số tiền 12.110.000 đồng và sử dụng số tiền 1.000.000 đồng vào việc đánh bạc.

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 8.600.000 đồng, 01 chiếu, 01 mảnh vải, 10 bộ bài tứ lơ khơ.

Ngoài ra Cơ quan cảnh sát điều tra còn tạm giữ một số tài sản khác trên người Võ T: số tiền 3.200.000 đồng, 01 điện thoại di động Sam Sung màu đen; Võ Hưng L số tiền 777.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen; Nguyễn Quốc T1 số tiền 11.110.000 đồng và 01 điện thoại di động ASUS màu đen, 01 ví da màu nâu; Trần Ngọc D số tiền 382.000 đồng, 01 điện thoại di động Sam Sung màu trắng, 01 điện thoại di động Gionee màu đen. Qua quá trình điều tra xác định những tài sản trên không không sử dụng vào việc đánh bạc, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 12/CTr-VKS ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố các bị cáo Võ Hưng L, Võ T, Trần Ngọc D, Nguyễn Quốc T1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 - Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Hưng L, Võ T, Trần Ngọc D, Nguyễn Quốc T1 khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Tòa án tuyên bố các bị cáo Võ Hưng L, Võ T, Trần Ngọc D, Nguyễn Quốc T1 phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 - Điều 321;

điểm s – khoản 1 – Điều 51; điểm h – khoản 1 – Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Võ Hung L từ 06 tháng đến 12 tháng tù. Áp dụng khoản 1 - Điều 321; điểm s, điểm i – khoản 1 – Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Võ T từ 25.000.000 đồng đến 27.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Trần Ngọc D từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 8.600.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc, 01 mảnh vải, 10 bộ bài tú lơ khơ.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Khoảng 17 giờ, ngày 23/02/2018, tại thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông, Võ Hung L, Võ T, Trần Ngọc D, Nguyễn Quốc T1 cùng nhau đánh bạc dưới hình thức “đánh phỏm” thắng, thua bằng tiền mặt. Đến 21h20 phút cùng ngày, bị Công an huyện Krông Nô bắt quả tang, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 8.600.000 đồng. Như vậy, hành vi của Võ Hung L, Võ T, Trần Ngọc D, Nguyễn Quốc T1 bị Viện kiểm sát nhân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông truy tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 - Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và nhân thân của bị cáo:

3.1. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo Võ Hưng L ngày 23/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt tiền 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc, đến ngày 06/3/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Đối với bị cáo Võ T, ngày 23/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt tiền 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc, ngày 17/7/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Do đó, cần xử phạt các bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; các bị cáo Trần Ngọc D và Nguyễn Quốc T1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, có căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s - khoản 1 - Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy áp dụng mức xử phạt tiền đối với các bị cáo Võ T, Trần Ngọc D, Nguyễn Quốc T1 là phù hợp.

[4]. Về biện pháp tư pháp:

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô trả: Võ T: số tiền 3.200.000 đồng, 01 điện thoại di động Sam Sung màu đen; Võ Hưng L số tiền 777.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen; Nguyễn Quốc T1 số tiền 11.110.000 đồng và 01 điện thoại di động ASUS màu đen, 01 ví da màu nâu; Trần Ngọc D số tiền 382.000 đồng, 01 điện thoại di động Sam Sung màu trắng, 01 điện thoại di động Gionee màu đen.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 tấm vải; 01 chiếu nhựa; 10 bộ bài tây.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: số tiền 8.600.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a - khoản 1 - Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Võ Hưng L, Võ T, Trần Ngọc D, Nguyễn Quốc T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 – Điều 321; điểm s – khoản 1 – Điều 51; điểm h – khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hưng L 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 23/02/2018 đến ngày 27/02/2018.

Áp dụng Áp dụng khoản 1 – Điều 321; điểm s – khoản 1 – Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: phạt tiền bị cáo Võ T 25.000.000 đồng.

Áp dụng Áp dụng khoản 1 – Điều 321; điểm i, điểm s – khoản 1 – Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- Phạt tiền bị cáo Trần Ngọc D 20.000.000 đồng.

- Phạt tiền bị cáo Nguyễn Quốc T1 20.000.000 đồng.

2. Về biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 tấm vải màu xanh; 01 chiếu nhựa màu trắng; 10 bộ bài tây. *(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/3/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô).*

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: số tiền 8.600.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc. *(Số tiền đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a – khoản 1 - Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Buộc các bị cáo Võ Hưng L, Võ T, Trần Ngọc D, Nguyễn Quốc T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN _ CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Quách Trọng Sơn

